



PHƯƠNG PHÁP TÍNH ĐIỂM TÍN DỤNG: LIỆU CÓ CẦN THIẾT ĐỐI VỚI NGÂN HÀNG?

■ Nhật Trung, Phạm Kim Dung *

Mặc dù tính điểm tín dụng (credit scoring) là một công cụ quản lý rủi ro khá hiệu quả, nhưng rất hiếm khi nó mang đến thành công, nếu như trong ngân hàng (NH) có những vấn đề mang tính phổ biến, như sự thiếu chuyên nghiệp của cán bộ phòng tín dụng và phòng quản lý rủi ro, thiếu những quy trình quản lý rủi ro thích hợp và thiếu các cơ chế xử lý các khoản vay quá hạn...

Nếu những vấn đề nêu trên tồn tại trong NH thì hợp lý nhất là hãy tạm hoãn ý tưởng áp dụng phương pháp tính điểm vào một thời điểm khác trong tương lai. Toàn bộ những vấn đề được đề cập dưới đây được xét trong bối cảnh NH đã có những quy trình, điều kiện cho vay đồng bộ, được quy định rõ ràng, dễ hiểu; hệ thống thông tin thông suốt; đây là cơ sở cần thiết để ứng dụng thành công và vận hành sau này của hệ thống tính điểm tín dụng.

Thời hạn và quy mô nguồn lực cần thiết cho việc ứng dụng hệ thống tính điểm trong NH phụ

thuộc vào thời gian sẵn sàng dành cho dự án này, mục đích của dự án và sự ủng hộ toàn diện của các nhà lãnh đạo cấp cao và cấp trung của NH, cũng như phụ thuộc vào các giới hạn thời gian và tài chính.

Hơn nữa, câu hỏi đặt ra “quá trình này mất bao nhiêu thời gian?” là hoàn toàn hợp lý. Tất cả phụ thuộc vào quy mô NH, có hay không có dữ liệu lịch sử về các khoản vay, quy mô cơ sở dữ liệu lịch sử đối với các khoản vay (được gọi là “nghĩa trang tín dụng”), số lượng cán bộ, trình độ chuyên môn của cán bộ tham gia vào quá trình này...

Trong trường hợp NH có khá đầy đủ các dữ liệu lịch sử về các khoản vay thì phải mất từ một vài tháng đến nửa năm để có thể ứng dụng hệ thống tính điểm thống kê. Một lần nữa, cũng cần khẳng định rằng chìa khoá dẫn đến thành công là sự quan tâm, ủng hộ thường xuyên và toàn diện của tất cả những thành viên tham gia dự án trong toàn bộ quá trình thực hiện.

Tính điểm tín dụng là gì?

Tính điểm tín dụng là công cụ sử dụng các chỉ tiêu định lượng và định tính khác nhau của các khoản vay đã được cung cấp trước đây để dự báo các chỉ tiêu của các khoản vay tương lai có cùng đặc tính. Tính điểm tín dụng là một phương pháp đánh giá rủi ro tín dụng gắn với các đơn xin vay mới một cách khoa học. Các mô hình thống kê thiết lập mối tương quan có thể dự báo giữa thông tin về người vay và xác suất hoàn trả đầy đủ khoản vay đúng thời hạn quy định.

Thông thường, các mô hình được xây dựng trên cơ sở các dữ liệu thực nghiệm được tích lũy trong quá khứ. Các mô hình thuộc loại này là công cụ khách quan để đánh giá rủi ro, khác với các phương pháp chủ quan (định tính hay chuyên gia) mà cơ sở của nó là ý kiến của các chuyên



gia - cán bộ phòng tín dụng của NH. Về bản chất, tính điểm tín dụng là một trong những công cụ quản lý rủi ro. Việc ứng dụng hệ thống tính điểm giúp NH xây dựng một cơ sở hợp lý và có luận cứ xác đáng để ra quyết định, cung cấp cho cán bộ tín dụng một thước đo rủi ro dễ hiểu bằng cảm tính và rõ ràng hơn.

Mặt khác, cần hiểu rằng tính điểm tín dụng không trả lời câu hỏi liệu mỗi khoản vay riêng lẻ sẽ được hoàn trả hay không, mô hình chỉ xác định xác suất của một kết quả "xấu" - không hoàn trả khoản vay. Thông thường, một kết quả "xấu" này có thể là số ngày bình quân hay tổng số ngày nợ quá hạn, trong đó, chi phí dịch vụ tăng cao, làm cho việc cung cấp khoản vay trở thành không hiệu quả. Hệ thống tính điểm, tự thân không thể đưa ra quyết định chấp nhận hay từ chối

cung cấp một khoản vay, chức năng này thuộc về các cá nhân có trách nhiệm, xem xét những đánh giá, nhận định để trả lời cho câu hỏi về tính hợp lý của việc cung cấp một khoản vay cho khách hàng.

Ngoài ra, việc sử dụng tính điểm tín dụng không nhất thiết sẽ tăng tỉ lệ các đơn xin vay thoả mãn các yêu cầu, mà việc ứng dụng nó nhằm tạo tính thống nhất hợp lý cho các quyết định và giảm tỉ lệ nợ quá hạn. Điều này cho phép tập trung sự quan tâm của cán bộ tín dụng đến các đơn xin vay, mà việc ra quyết định từ chối hay chấp nhận là không rõ ràng.

Trong bảng dưới đây, sẽ cung cấp những câu trả lời cho những câu hỏi điển hình: tính điểm tín dụng có thể làm được cái gì và không thể làm được cái gì.

Hệ thống tính điểm tín dụng được

ứng dụng phổ biến, trước hết, tại các thị trường cho vay cá nhân: cho vay mua ô tô, thị trường cho vay tiêu dùng và thẻ. Kinh nghiệm tích lũy có thể không thừa cả trên thị trường tín dụng các doanh nghiệp nhỏ. Chất lượng cho vay các doanh nghiệp nhỏ trong đa số trường hợp, có thể biểu hiện lịch sử tín dụng quá khứ của lãnh đạo doanh nghiệp - nếu chủ sở hữu hay nhà quản lý doanh nghiệp không tuân thủ thời hạn và điều kiện hoàn trả khoản vay tiêu dùng thì chắc chắn anh ta hay bà ta sẽ không tuân thủ khi nhận được một khoản cho vay thương mại.

Tính điểm rủi ro doanh nghiệp nhỏ

Khác với những đánh giá rủi ro phức tạp và các bảng xếp hạng tín nhiệm được NH sử dụng khi cấp các khoản vay lớn và trung bình, lĩnh

Những vấn đề tính điểm tín dụng có thể làm được và không thể làm được	
Tính điểm tín dụng không thể làm được	Tính điểm tín dụng có thể làm được
Dự báo tổn thất đối với mỗi khoản vay riêng lẻ	Dự báo xác suất một kết cục "tối" – khoản vay không được hoàn trả
Phê chuẩn hay từ chối một đơn xin vay	Tập trung sự quan tâm của người cho vay vào những giai đoạn trung gian, tình huống ở thái cực này hay thái cực khác, tự động xác định những ứng viên tốt nhất và xấu nhất trong các đơn xin vay, như đó, giảm được thời gian xem xét các khoản vay
Tăng tỉ lệ các đơn xin vay đáp ứng yêu cầu	Tăng thu nhập đối với các khoản cho vay doanh nghiệp nhỏ, giảm chi phí thời gian xem xét khoản vay, phân loại người vay theo mức độ rủi ro, phân loại những khách hàng có tiềm năng hấp dẫn và loại bỏ những khách hàng đáng ngờ

vực cho vay doanh nghiệp nhỏ cho phép uỷ ban tín dụng giảm mạnh chi phí thời gian và chi phí tác nghiệp nhờ tập trung chú ý vào một số lượng không lớn các chỉ tiêu phản ảnh rủi ro mất khả năng thanh toán của người vay tiềm năng.

Thêm một ưu điểm nữa, đó là quản lí doanh nghiệp nhỏ, thông thường, do một đối tác "then chốt" thực hiện, nhờ vậy, xác suất hoàn trả kịp thời khoản vay ở mức độ không nhỏ phụ thuộc vào các tính cách cá nhân của nhà quản lí. Hơn nữa, như thực tiễn cho thấy, tính cách cá nhân của nhà doanh nghiệp đôi khi lại là những đặc điểm rõ rệt hơn các chỉ tiêu tài chính, thường được xem xét khi cấp các khoản vay lớn cho các công ty lớn.

Các mô hình và phương pháp định lượng hoặc thống kê

Nhờ có cơ sở dữ liệu phong phú, đầy đủ liên quan đến các khoản cho vay doanh nghiệp nhỏ trong quá khứ và lịch sử hoàn trả chúng, NH có thể bắt tay xây dựng mô hình thống kê, sử dụng thông tin tích

lũy được để xác định rủi ro tín dụng. Mô hình nhận được trong quá trình thực hiện phải chỉ ra, chẳng hạn, một trong những ứng viên xin vay với xác suất 25% sẽ có nợ quá hạn hơn 7 ngày, còn ứng viên khác - hơn 30 ngày cũng với xác suất như trên...

Do đó, nhờ có thông tin gần đúng về giá trị khoản vay, NH có thể đo lường thiên hướng rủi ro của mình trong phạm vi lợi nhuận có thể đạt được khi cung cấp hay từ chối một đơn xin vay với mức xác suất nhất định. Nghĩa là, sau khi thiết lập một mức xác suất giới hạn, chẳng hạn ở mức 80%, NH sẽ cấp tín dụng cho các người vay, xác suất hoàn trả sẽ bằng hoặc cao hơn 80%, và từ chối cấp tín dụng cho các người vay tiềm năng, xác suất hoàn trả nhỏ hơn 80%. Danh mục các đặc tính (nhân tố rủi ro) phản ảnh tính cách tín dụng của khách hàng được lựa chọn theo những tiêu chí nhất định.

Mô hình thống kê – là các mô hình tính điểm mạnh nhất, tuy nhiên, để có thể xây dựng được chúng, phải có một cơ sở dữ liệu

khá đầy đủ, bao gồm ít nhất 1000 trường hợp không hoàn trả khoản vay.

Các mô hình và phương pháp chủ quan hay định tính, chuyên gia

Các mô hình chuyên gia, về cơ bản, được sử dụng trong các NH không có đầy đủ cơ sở dữ liệu lịch sử về các khoản cho vay doanh nghiệp nhỏ, cần thiết để xây dựng mô hình thống kê định tính. Mô hình chuyên gia được xây dựng trên cơ sở một hệ thống quy tắc, theo đó, một vài hệ số ảnh hưởng (quyền số) mà theo ý kiến của các chuyên gia tín dụng, phản ảnh rủi ro của người vay, gắn với các nhân tố then chốt được lựa chọn, qua đó, cho phép xếp hạng các khoản vay theo trình tự rủi ro tín dụng tăng dần.

Tập trung chú ý đến một nhóm nhân tố hạn hẹp nhất định, phản ảnh một cách thoả đáng nhất các rủi ro đặc trưng cho doanh nghiệp nhỏ, góp phần giảm chi phí thời gian và chi phí tác nghiệp trong việc cấp các khoản vay không lớn. Bởi vì, mô hình tự thân được xây dựng trên cơ sở hệ thống các quy tắc nên có thể giảm nhiều thời gian xem xét hồ sơ xin vay và tăng thu nhập từ các nghiệp vụ cho vay doanh nghiệp nhỏ, mô hình cũng có thể được sử dụng như một bước trung gian để chuyển sang xây dựng mô hình thống kê mạnh hơn.

Trong trường hợp này, các dữ liệu cho vay được tập hợp thường xuyên và được phân tích trong một khoảng thời gian khá dài, sau đó có thể được sử dụng để xây dựng mô hình thống kê. Trong giai đoạn đầu, phương pháp chuyên gia (định tính) thường được ưa chuộng, bởi vì nó góp phần tập hợp một hệ thống các nhân tố

rủi ro đặc trưng cho các khoản tín dụng đối với doanh nghiệp nhỏ, mà trước đây không thể tập hợp được trong khuôn khổ các quy trình do NH thiết lập.

Sáu bước xây dựng phương pháp tính điểm tín dụng

Bước 1: Mô tả ý tưởng

Trong điều kiện công nghệ phát triển như vũ bão và cạnh tranh ngày càng gay gắt, các phương pháp tính điểm tín dụng chắc chắn sẽ hợp lý trong cho vay doanh nghiệp nhỏ của đa số các NH. Đồng thời, sự kiện này không hoàn toàn

Kinh nghiệm tích lũy có thể không thừa cả trên thị trường tín dụng các doanh nghiệp nhỏ. Chất lượng cho vay các doanh nghiệp nhỏ trong đa số trường hợp, có thể biểu hiện lịch sử tín dụng quá khứ của lãnh đạo doanh nghiệp

thành viên chủ chốt tham gia xây dựng phương pháp tính điểm tín dụng bao gồm lãnh đạo các bộ phận chức năng của NH (bộ phận dịch vụ NH bán lẻ, quản lý rủi ro tín dụng, phòng tín dụng, IT, pháp chế...). Tất cả các nhà lãnh đạo cấp trung này

đều là thành viên của một uỷ ban về tính điểm tín dụng (gọi là “uỷ ban lãnh đạo”).

Bước 2: Lựa chọn hệ thống tính điểm

Sau khi thống nhất về luận cứ thành lập hệ

thống tính điểm tín dụng, cần xác định phương pháp sử dụng. Hệ thống tính điểm tín dụng không những được lồng ghép vào khung chiến lược kinh doanh của NH và kế hoạch công nghệ, mà còn liên kết với các quy trình nội bộ của NH (chỉ dẫn, quy định và hạn mức). Bởi vì, hệ thống tính điểm tín dụng có thể và chắc chắn sẽ dẫn đến những thay đổi các chỉ dẫn, quy định, nhưng những thay đổi này phải nâng cao, hoàn thiện và tối ưu hoá chính sách tín dụng tổng thể của NH, chứ không phải xem xét và đánh giá lại nó.

Có lẽ đây là bước quan trọng nhất trong quá trình, bởi vì, nó đòi hỏi tiếp xúc, trao đổi với nhiều người và thực hiện phân tích một khối lượng lớn dữ liệu liên quan đến câu trả lời cho vấn đề “Liệu phương pháp tính điểm tín dụng có thực chất

cần thiết cho NH của các anh?”. Nếu như cần thiết thì hệ thống tính điểm nào là phù hợp nhất với NH của các anh?

Để hiểu được hệ thống tính điểm tín dụng có thể hoạt động hiệu quả như thế nào trong thực tiễn, cần:

(1) Nắm vững chính sách tín dụng và các quy trình nội bộ của NH, nhất là đối với các khoản vay có quy mô không lớn.

(2) Nắm rõ cơ cấu phòng tín dụng và các chi nhánh của NH và các hạn mức đối với các chi nhánh đó.

(3) Thảo luận quy trình cho vay với cán bộ chịu trách nhiệm về lĩnh vực này và có tham gia vào quá trình tính điểm ở tất cả các cấp.

(4) Nắm và viện dẫn lịch trình, kế hoạch cấp các khoản vay lớn và nhỏ.

(5) Phân tích các mô hình phân tích hiện có, hình thức và yêu cầu đơn giản hoá.

(6) Phân tích danh mục cho vay hiện có để xác định liệu hệ thống tính điểm tín dụng có thay đổi hay bổ sung các quy trình cho vay doanh nghiệp nhỏ hiện tại. Nếu hiện tại, NH không cho vay doanh nghiệp nhỏ thì phương pháp tính điểm tín dụng là một quy trình mới được thiết kế riêng cho một phân đoạn thị trường mục tiêu.

(7) Khảo sát càng nhiều càng tốt các hội sở và chi nhánh để nghiên cứu thực tế quá trình cho vay. Như đã nhiều lần đề cập ở trên, các quá trình và phương pháp cho vay được các chi nhánh giới thiệu, giải thích theo những cách khác nhau. Khảo sát các chi nhánh giúp hiểu được chính sách, quy trình cho vay được thực hiện như thế nào trong thực tiễn.

Ngoài sự lựa chọn và phân tích

có nghĩa là tất cả các NH đều có thông tin như nhau về các ưu điểm cũng như hạn chế của phương pháp tính điểm tín dụng. Thông thường, các nhà NH còn xa lạ với phương pháp tính điểm tín dụng, lúc đầu nhìn vào mọi ý tưởng mới với phần nào nghi ngờ.

Do những nguyên nhân này, bước đi sơ bộ hợp lý là đưa dự án tính điểm tín dụng vào chương trình nghị sự, nhằm giới thiệu các phương pháp cho vay tiêu dùng và cho vay doanh nghiệp nhỏ đang thịnh hành ở các hệ thống NH các nước phát triển.

Điều quan trọng là phải chỉ ra được các tiềm năng của các mô hình tính điểm, như tăng hiệu quả và chất lượng tín dụng, thực hiện phối hợp chính sách giá cả và chính sách tín dụng, giảm chi phí thời gian.

Cần khẳng định rằng tất cả các

các dữ liệu này, điều quan trọng là nhìn lại ấn tượng chung từ những cuộc gặp gỡ chính thức và không chính thức với lãnh đạo tất cả các bộ phận chức năng quan trọng của NH – NH bán lẻ, tín dụng, rủi ro tín dụng, marketing, IT và pháp chế.

Điều này sẽ góp phần đánh giá được hiệu quả của việc ứng dụng phương pháp tính điểm tín dụng đối với kết quả hoạt động của các bộ phận chức năng của NH nói riêng và toàn bộ NH về tổng thể.

Một điều rất quan trọng trong các cuộc gặp này là nắm được mục tiêu của các nhà quản lý đối với hướng hoạt động mới này và dự kiến của họ về mô hình tính điểm tín dụng được kiến nghị, bởi vì chúng sẽ xác định quá trình thiết kế ở bước 3.

Cuối cùng là cần xác định hình thức lưu trữ, thời gian lưu trữ đối với các dữ liệu liên quan đến các khoản vay trong hệ thống thông tin của NH. Khoản cuối cùng này là điểm then chốt trong thiết kế và thực hiện thành công các mô hình tính điểm tín dụng trên cơ sở đánh giá của chuyên gia hay phương pháp thống kê.

Bước 3: Thành lập “ủy ban lãnh đạo” để thảo luận các vấn đề chiến lược và chiến thuật

Cần phải hình dung một cách rõ ràng liệu NH có đủ nguồn lực để ứng dụng mô hình thiết kế. Kết quả phân tích phải là danh mục các kiến nghị và kế hoạch hành động được trình lên lãnh đạo xem xét.

“Ủy ban lãnh đạo” tạo điều kiện cho quá trình thiết kế, thực hiện và quản lý hệ thống tính điểm tín dụng trong tất cả các giai đoạn thiết

kế. Như đã đề cập, quá trình thiết kế, thực hiện và quản lý hệ thống tính điểm tín dụng đòi hỏi một kế hoạch phối hợp hành động chặt chẽ và kỷ lưỡng giữa các bộ phận chức năng của NH, vì vậy, mỗi bộ phận chức năng phải cử đại diện trong uỷ ban ngay từ thời điểm ban đầu hoặc trong giai đoạn xây dựng chiến lược.

Mỗi lần “ủy ban lãnh đạo” tiến hành họp, về thực chất là giải thích mối quan hệ các thành viên của uỷ ban với các ý tưởng và mục đích. Trong thực tế, “ủy ban lãnh đạo” là một khung cơ sở để ra các quyết định, mà các giai đoạn quan trọng đã thông qua trước khi có được sự phê chuẩn của hội đồng quản trị NH. Mỗi một đại diện của bộ phận chức năng trong uỷ ban lãnh đạo có quyền nêu ý kiến của mình về mục đích thành lập hệ thống tính điểm tín dụng và vai trò của bộ phận mình trong quá trình này.

Bước 4: Thiết kế và kiểm định mô hình

Một khi “ủy ban lãnh đạo” đã quyết định triển khai tiếp - đã có quyết định áp dụng hệ thống tính điểm tín dụng trong NH, thì cần thực hiện thiết kế và kiểm tra mô hình. Câu trả lời cho vấn đề phải thiết kế mô hình tính điểm tín dụng như thế nào tùy thuộc vào mô hình được chọn (chuyên gia hay thống kê) và chính sách tín dụng của NH.

Nếu như số lượng dữ liệu về các khoản vay là hạn chế thì tốt nhất nên thiết kế mô hình tính điểm chuyên gia. Tuy nhiên, nếu NH có một lượng dữ liệu lịch sử khá đầy đủ về các khoản cho vay doanh nghiệp nhỏ thì có thể nghiên cứu khả năng thiết kế mô hình tính điểm thống

kê.

Thiết kế và kiểm định mô hình chuyên gia hay thống kê là một bước quan trọng nhất về mặt kỹ thuật. Mặc dù, khối lượng công việc lớn trong thiết kế mô hình gắn liền với việc xử lý các nhiệm vụ định lượng và công tác phân tích, sự tiếp xúc hai chiều với “ủy ban lãnh đạo” để phối hợp trong toàn bộ thời gian của dự án là điều cần thiết.

Mô hình thống kê chủ yếu dựa vào các dữ liệu lịch sử nhằm thiết lập mối tương quan giữa thông tin về người vay tiềm năng và sự kiện trả được nợ (hoặc không hoàn trả).

Mô hình chuyên gia là thích hợp khi các dữ liệu lịch sử là không đầy đủ để xây dựng mô hình thống kê hoặc khi có các nhân tố mới được đưa vào mô hình mà trước đây, không được xem xét khi ra quyết định về cấp tín dụng. Có lẽ, việc lựa chọn mô hình chuyên gia là kết quả của sự kết hợp 2 nhân tố trên.

Tuy nhiên, trong cả hai trường hợp, các dữ liệu lịch sử là tiêu chí xác định các thông số thích hợp, phạm vi của các mô hình, cho phép trong giai đoạn kiểm định, đánh giá được chất lượng của mô hình về khả năng xếp hạng người vay theo mức độ rủi ro.

Khác với mô hình thống kê, các kết quả kiểm định mô hình chuyên gia, cũng như khả năng của mô hình trong việc dự báo rủi ro về định lượng không nhất thiết phải có luận cứ chắc chắn xét từ góc độ khoa học thuần túy do bản chất vốn có của nó, tính chất của mô hình chuyên gia. Dù vậy, nó là công cụ mạnh và hiệu quả của NH trong đào tạo cán bộ bộ phận bán hàng và cán bộ tín dụng, nâng cao khả năng

phân tích tín dụng.

Khi mô hình được thiết kế xong, được trình lên “ủy ban lãnh đạo” và được phê chuẩn, có thể chuyển sang bước kiểm định mô hình trong khuôn khổ chương trình thí điểm. Các mục tiêu của chương trình thí điểm rõ ràng là có sự khác biệt và phụ thuộc vào mô hình đã được thiết kế. Các nhà thiết kế các mô hình thống kê sẽ đưa ra các giai đoạn kiểm định mô hình. Đối với các mô hình chuyên gia, nên chọn 3-5 bộ phận, chi nhánh xuất sắc nhất của NH. Các chi nhánh triển khai chương trình thí điểm được lựa chọn có tính đến trình độ chuyên môn của cán bộ và chất lượng của danh mục tín dụng.

Trong trường hợp lí tưởng, các chi nhánh cần được lựa chọn ở những thành phố lớn và nhỏ. Điều này đảm bảo sự kiểm tra chất lượng mô hình trong một phạm vi người vay khá rộng. Mô hình tính điểm trong dự án thí điểm có thể được sử dụng theo 2 phương án:

Thứ nhất, song hành với các quy trình cho vay hiện hành. Trong đó, mỗi ứng viên xin vay được đánh giá theo quy trình hiện có và theo mô hình tính điểm tín dụng, tuy nhiên, quyết định về việc cho vay được thực hiện theo quy trình sẵn có. Sau khi giai đoạn thí điểm kết thúc, thực hiện so sánh kết quả đánh giá của mô hình tính điểm và các quy trình hiện tại. Phương pháp này là bảo thủ nhất.

Thứ hai, thực hiện riêng biệt và độc lập với các quy trình hiện hành. Trong đó, quyết định về cho vay được thực hiện trên cơ sở mô hình tính điểm. Phương pháp tiếp cận này không nên sử dụng đối với các

mô hình thống kê, nhưng lại phù hợp đối với các mô hình chuyên gia trong các NH có văn hoá tín dụng cao.

Trong cả hai trường hợp, trong giai đoạn thí điểm, cần thực hiện cơ chế kiểm soát để phát hiện các vấn đề nảy sinh, qua đó, bổ sung và hoàn thiện mô hình cho đến khi nó được quyết định sử dụng trong NH. Sau cùng, trước khi khởi động dự án thí điểm, cần tiến hành đào tạo cán bộ các chi nhánh mà ở đó, mô hình được sử dụng.

Quá trình đào tạo bao hàm việc khái quát hoá các mục tiêu lí thuyết mà mô hình đưa ra, giải thích cách thức mô hình xác định rủi ro và đào tạo “thực hành” kĩ năng làm việc với mô hình.

Bước 5: Chạy mô hình và đảm bảo công tác đào tạo ban đầu

Sau một khoảng thời gian từ khi khởi động dự án thí điểm, cần phân tích các dữ liệu để xác định liệu mô hình có thành công hay không và chuẩn bị các ý kiến đề xuất cho “ủy ban lãnh đạo”. Các quy trình mới cần phải được thiết kế và phê chuẩn bởi “ủy ban lãnh đạo” và ban lãnh đạo NH.

Bước 6: Kiểm soát, điều chỉnh mô hình

Bước cuối cùng là kiểm soát trạng thái danh mục tín dụng và chất lượng làm việc của mô hình và nếu cần thiết, phải điều chỉnh các thông số, còn trong trường hợp mô hình thống kê, thì phải tiến hành đào tạo lại. Để bổ sung các báo cáo chuẩn về trạng thái danh mục tín dụng, chúng ta có thể sử dụng những hình thức báo cáo bổ sung để đánh giá chất lượng làm việc của

mô hình từ quan điểm dự báo rủi ro.

Các nhà quản lí danh mục cần tập trung chú ý đến việc phát hiện xu hướng trong các chi nhánh riêng biệt hay các bộ phận thực hiện hoạt động tín dụng, có thể đưa ra những tín hiệu về việc không hoàn thành chính sách tín dụng hay đào tạo kém. Chẳng hạn, nếu mô hình dự báo rủi ro tín dụng của người vay tốt trong 25 chi nhánh của NH, nhưng lại xấu trong 2 chi nhánh khác (dưới 10%) thì khả năng nguyên nhân không phải ở mô hình.

Nếu như mô hình dự báo rủi ro tín dụng của người vay tồi trong toàn bộ các chi nhánh, cần tập trung chú ý đến chính mô hình.

Một điểm cần lưu ý của mô hình tính điểm chuyên gia là nó đòi hỏi một khoảng thời gian dài, đến khi kết thúc giai đoạn này, mới có thể có được một kết luận đầy đủ về chất lượng đánh giá năng lực tín dụng người vay bằng mô hình.

Đối với các mô hình thống kê, việc điều chỉnh, hoàn thiện diễn ra theo định kì. Việc điều chỉnh các thông số của mô hình cần đạt được mục đích hoàn thiện khả năng dự báo của nó, bởi vì những dữ liệu được sử dụng để xây dựng mô hình lúc đầu, có thể không còn đóng vai trò dự báo quan trọng (trở thành không có ý nghĩa), do các điều kiện bên ngoài đã thay đổi.

Mô hình tính điểm chuyên gia cũng đòi hỏi có sự điều chỉnh, bổ sung thường xuyên, khi nảy sinh các vấn đề liên quan đến mô hình hay có những biến động kinh tế và chính trị quan trọng có tác động đến các chỉ tiêu sử dụng trong mô hình. ■

* Hà Nội